

MARKET INSIGHTS REPORTS

20/1/2022

CẦN THÊM MỘT NHỊP GIẢM ĐỂ TÍCH LŨY THÊM ?

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Long White Candle”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Về kỹ thuật, giá tăng khối lượng tăng trở lại là một tín hiệu tốt lúc này.

Các điểm cần lưu ý: (i) RSI(14) tăng trở lại tốt trong 2 phiên gần đây nhưng thường mô hình hiện tại vẫn thường có giảm trở lại sau 1-2 phiên nữa. (ii) VN-Index đối mặt với kháng cự trung bình động MA(50) quanh khu vực 1,500 điểm. Khả năng chỉ số sẽ gặp nhiều khó khăn khi tăng tới vùng này. (iii) Ngày mai là ngày T+3 dò đáy về và điều quan trọng là cầu phải hấp thụ tốt lượng cung chốt lời vào cuối giờ mới mở ra triển vọng nhìn xa hơn. (iv) Lưu ý gần đây VN-Index thường điều chỉnh sau 1 phiên T+ hàng về.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 05 mã cho tín hiệu mua, 03 mã cho tín hiệu bán, 22 mã cho tín hiệu đi ngang. STB, MBB, VRE, BID, PDR là những mã vốn hóa lớn cho tín hiệu tốt trong ngày.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 50% và 41.66% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy thị trường sẽ giao dịch giằng co giữa tăng và giảm điểm vào phiên ngày mai. Nhiều khả năng là một mẫu hình nên Doji hoặc búa đảo ngược có thể xuất hiện. Chúng tôi cho rằng áp lực điều chỉnh có thể xuất hiện vào ngày đầu tuần và ngày mai độ rộng thị trường sẽ nghiêng về số mã giảm giá. Kháng cự là 1,500 điểm và hỗ trợ là 1,430 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

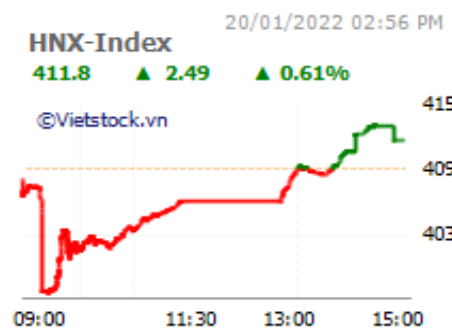
Biểu đồ trong ngày:

- Chính sách tiền tệ nới lỏng của Trung Quốc;
- Kết quả kinh doanh Q4/2021 của các doanh nghiệp niêm yết trên sàn chứng khoán Việt Nam;

TTCK Mỹ: Giá cổ phiếu và trái phiếu đã giảm hôm nay khi Goldman Sachs báo cáo rằng họ đã bỏ lỡ ước tính lợi nhuận của mình. Diễn biến tối qua cho thấy thị trường đang xu hướng giảm giá ngắn hạn. Một hỗ trợ tốt tường sẽ có sự hồi phục về mặt kỹ thuật nhưng lại có động thái giảm giá bất ngờ. Dự báo tối nay các chỉ số tiếp tục giảm

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	511
Số cổ phiếu không có giao dịch	13
Số cổ phiếu tăng giá	369 / 70.42%
Số cổ phiếu giảm giá	110 / 20.99%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	45 / 8.59%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	283
Số cổ phiếu không có giao dịch	64
Số cổ phiếu tăng giá	193 / 55.62%
Số cổ phiếu giảm giá	60 / 17.29%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	94 / 27.09%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	386
Số cổ phiếu không có giao dịch	504
Số cổ phiếu tăng giá	242 / 27.19%
Số cổ phiếu giảm giá	88 / 9.89%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	560 / 62.92%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	30,398,800	31,560,400	-1,161,600
% KL toàn thị trường	3,87%	4,02%	
Giá trị	1313,98 tỷ	1469,70 tỷ	-155,72 tỷ
% GT toàn thị trường	6,18%	6,92%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	915,010	199,343	715,667
% KL toàn thị trường	1,05%	0,23%	
Giá trị	32,33 tỷ	11,21 tỷ	21,12 tỷ
% GT toàn thị trường	1,77%	0,61%	

UPCOM

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	504,500	129,542	374,958
% KL toàn thị trường	0,84%	0,22%	
Giá trị	20,36 tỷ	5,24 tỷ	15,12 tỷ
% GT toàn thị trường	2,07%	0,53%	

THỐNG KÊ ĐẶT LỆNH

HOSE

Số lệnh	388,732	-4.70%	320,540	-27.79%	68,192
Khối lượng	1,103,672,000	-10.69%	1,210,568,500	-32.26%	(106,896,500)

HNX

Số lệnh	81,843	17.92%	53,546	-18.48%	28,297
Khối lượng	116,715,091	-9.13%	99,412,962	-31.67%	17,302,129

UPCOM

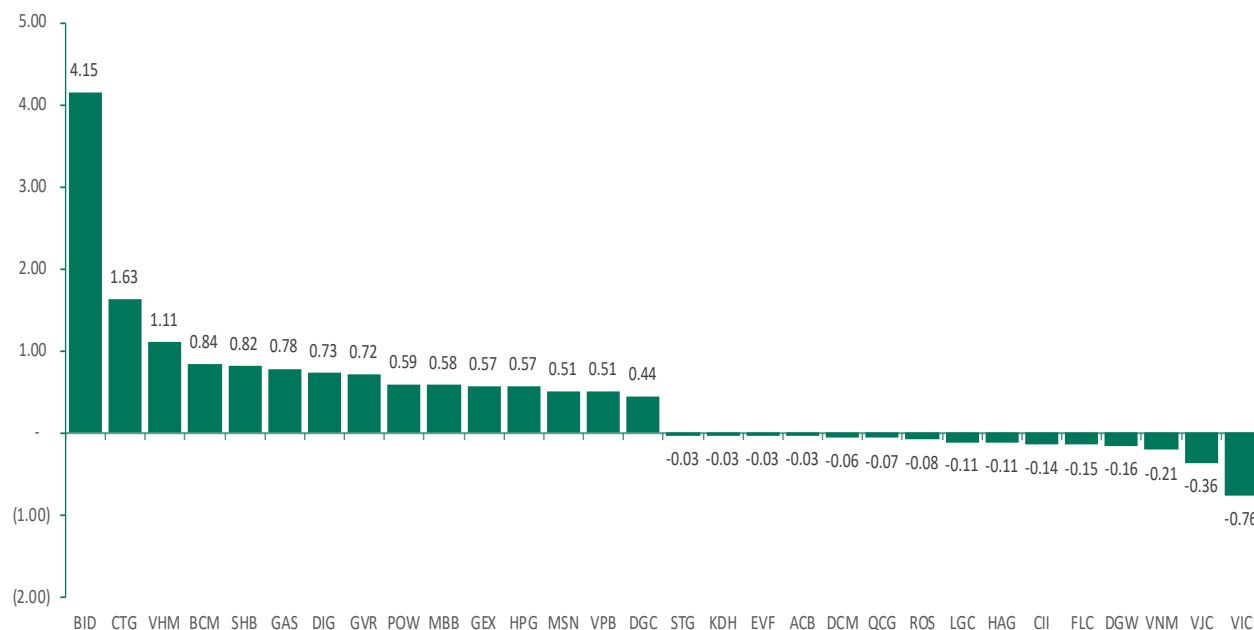
Số lệnh	61,132	11.18%	43,196	-11.54%	17,936
Khối lượng	86,042,665	8.41%	89,140,603	-7.02%	(3,097,938)

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

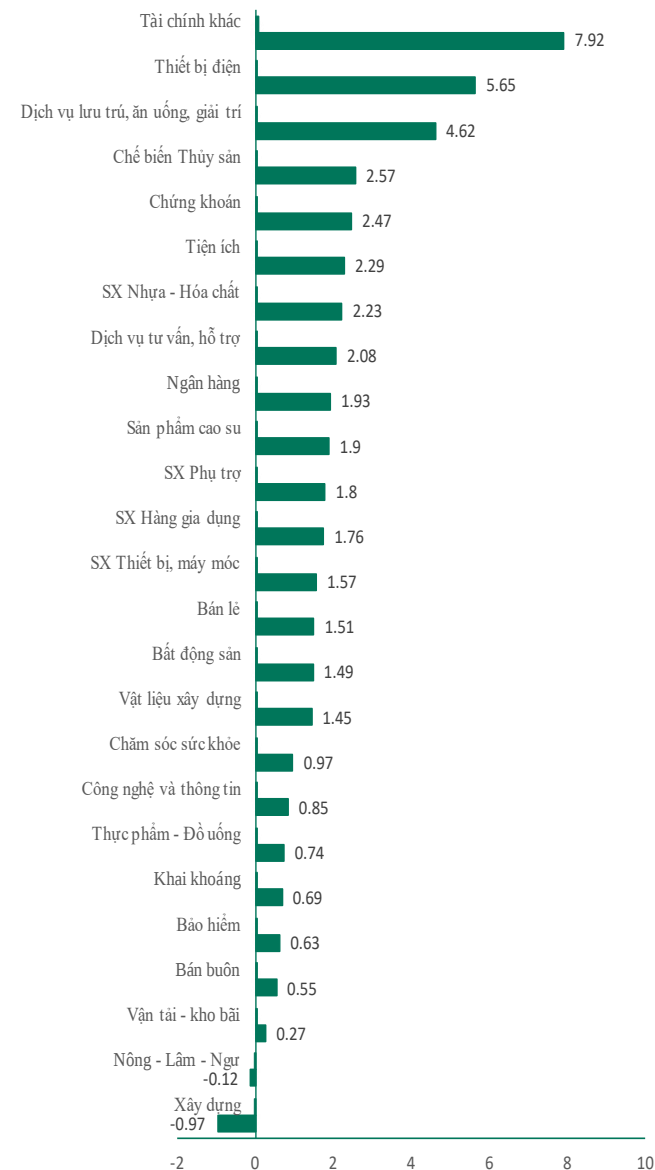
TỔP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	(-/+) %	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	2,794,300	87,100	300 (0.35%)	19.49	3.76	4,470	412,202
2	VIC	1,689,300	95,000	-800 (-0.84%)	56.18	2.2	1,691	361,495
3	VHM	3,627,700	78,600	1,000 (1.29%)	9.45	2.86	8,315	342,253
4	BID	5,637,900	46,700	3,050 (6.99%)	32.27	2.75	1,447	236,233
5	GAS	717,300	108,600	1,600 (1.5%)	26.96	4.14	4,028	207,855
6	HPG	14,665,400	44,000	500 (1.15%)	11.44	2.33	3,846	196,809
7	MSN	874,800	149,200	1,700 (1.15%)	141.56	5.44	1,054	176,136
8	VNM	1,488,400	83,000	-400 (-0.48%)	17.4	5.12	4,770	173,466
9	TCB	6,430,300	48,850	0 (0%)	13.9	1.94	3,515	171,508
10	CTG	13,774,600	35,100	1,300 (3.85%)	9.54	1.76	3,678	168,682

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



TTCK VIỆT NAM: MA(50) giờ trở thành kháng cự

Diễn biến thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 22.51 điểm (+1.56%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Tài chính khác, thiết bị điện, dịch vụ ăn uống và giả trí, thủy sản là nhóm dẫn đầu đà tăng trong ngày. Đà tăng của nhóm này được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như IPA, OGC, TVC, GEX, SAM, RIC, TTT, OCH, PDC, NVT, VHC, CMX, IDI, ANV... Các điểm nhấn trong nhóm ngành này như sau: (i) Những nhóm ngành giảm sâu trong tuần là nhóm phục hồi mạnh nhất trong 2 phiên gần đây. (ii) Đa số các cổ phiếu ngành thủy sản phục hồi (Trừ IDI mang tính đầu cơ cao và có mô hình cây thông Noel) từ mức hỗ trợ trung hạn của mình). Như vậy về cơ bản dòng tiền vẫn hỗ trợ khá tốt nhóm cổ phiếu được dự báo kết quả kinh doanh sẽ tăng trưởng trong Q1/2022.

(2) Chứng khoán, tiện ích, sản xuất nhựa hóa chất, dịch vụ tư vấn hỗ trợ và ngân hàng là nhóm có mức tăng tốt tiếp theo. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như ORS, TVS, APS, DGC, GVR, GAS, GEG, POW... Các điểm cần quan tâm ở nhóm này như sau: (i) Chứng khoán đa phần tăng trên 3% và đà tăng mạnh ở nhóm cổ phiếu nhỏ. Điều này vẫn thường thấy. Tuy nhiên, chúng nhận thấy các cổ phiếu chứng khoán đa phần đang ở mặt bằng định giá cao trong ngắn hạn bởi vốn điều lệ sắp tới sẽ tiếp tục tăng gấp đôi một lần nữa. Về cơ bản lợi nhuận nhóm chứng khoán khả năng chỉ tăng khoảng từ 2 - 3 lần so với năm 2020 và giá cổ phiếu đã tăng khoảng 10 lần. Do vậy, cuộc chơi ở nhóm chứng khoán thuần túy mang màu sắc đầu cơ và có Beta liên hệ chặt chẽ với diễn biến chỉ số. Mẫu hình đồ thị hiện tại về cơ bản chưa hỗ trợ vững chắc cho đợt tăng giá và vẫn là mẫu hình giá giảm. Đợt phục hồi này là sóng đối kháng thường thấy và kháng cự sẽ là đường trung bình động MA(50). (ii) Nhóm ngân hàng có chút khởi sắc vào cuối phiên hôm nay. Tuy nhiên, điều này cần kiểm chứng vào phiên ngày mai để có thể tạo sự bứt phá xa hơn (Hôm nay việc đánh lên cuối giờ ở nhóm này mang nhiều màu sắc cho phiên đảo hạn phái sinh).

(3) Họ FLC hôm nay có 4 cổ phiếu được giải cứu gồm ART, KLF, HAI, AMD thành công. Riêng FLC có lẽ mới hấp thụ được 1 phần sức cung và phiên mai có thể là mới hấp thụ đủ lượng cung cần bán. Riêng ROS áp lực bán vẫn ở mức khá cao và cần thêm chiết khấu. Tuy nhiên, về cơ bản sau phiên hôm nay, thị trường đã trở lại trạng thái cân bằng trong giao dịch và trạng thái bứt của không cho bán có lẽ sẽ chấm dứt (Cổ phiếu có thể vẫn giảm sản nhưng cơ bản nhu cầu bán sẽ được bên mua đáp ứng).

(4) Nhóm bất động sản tăng trần hàng loạt như DIG, CEO, LDG. Về cơ bản cùng với CII, nhóm này cũng sẽ chấm dứt tình trạng bán không có người mua. Tất nhiên, một hai phiên hồi chưa thể khẳng định đà giảm của nhóm này đã chấm dứt.

Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Long White Candle”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Về kỹ thuật, giá tăng khối lượng tăng trở lại là một tín hiệu tốt lúc này.

Các điểm cần lưu ý: (i) RSI(14) tăng trở lại tốt trong 2 phiên gần đây nhưng thường mô hình hiện tại vẫn thường có giảm trở lại sau 1-2 phiên nữa. (ii) VN-Index đối mặt với kháng cự trung bình động MA(50) quanh khu vực 1,500 điểm. Khả năng chỉ số sẽ gặp nhiều khó khăn khi tăng tới vùng này. (iii) Ngày mai là ngày T+3 dò đáy về và điều quan trọng là câu phải hấp thụ tốt lượng cung chốt lời vào cuối giờ mới mở ra triển vọng nhìn xa hơn. (iv) Lưu ý gần đây VN-Index thường điều chỉnh sau 1 phiên T+ hàng về.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 05 mã cho tín hiệu mua, 03 mã cho tín hiệu bán, 22 mã cho tín hiệu đi ngang. STB, MBB, VRE, BID, PDR là những mã vốn hóa lớn cho tín hiệu tốt trong ngày.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 50% và 41.66% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy thị trường sẽ giao dịch giằng co giữa tăng và giảm điểm vào phiên ngày mai. Nhiều khả năng là một mẫu hình nến Doji hoặc búa đảo ngược có thể xuất hiện. Chúng tôi cho rằng áp lực điều chỉnh có thể xuất hiện vào ngày đầu tuần và ngày mai độ rộng thị trường sẽ nghiêng về số mã giảm giá. Kháng cự là 1,500 điểm và hỗ trợ là 1,430 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	727.46	722.39	732.52	NO	754.47	771.36	798.37	815.26	710.57	683.56	666.67	639.66
HNXINDEX	407.56	405.43	409.68	NO	417.6	423.41	433.45	439.26	401.75	391.71	385.9	375.86
UPINDEX	109.07	108.77	109.37	NO	110.3	110.92	112.15	112.77	108.45	107.22	106.6	105.37
VN30	1488.98	1487.07	1490.9	NO	1503.3	1513.78	1528.1	1538.58	1478.5	1464.18	1453.7	1439.38
VNINDEX	1455.65	1450.83	1460.48	NO	1478.73	1492.15	1515.23	1528.65	1442.23	1419.15	1405.73	1382.65
VNXALL	2440.44	2434.02	2446.85	NO	2472.78	2492.31	2524.65	2544.18	2420.91	2388.57	2369.04	2336.7
VN30F1M	1489.5	1487.95	1491.05	NO	1498.9	1505.2	1514.6	1520.9	1483.2	1473.8	1467.5	1458.1
VN30F1Q	1486.2	1485.3	1487.1	YES	1490.8	1493.6	1498.2	1501	1483.4	1478.8	1476	1471.4
VN30F2M	1491	1488.5	1493.5	NO	1502.2	1508.4	1519.6	1525.8	1484.8	1473.6	1467.4	1456.2
VN30F2Q	1489.73	1487.35	1492.12	NO	1499.27	1504.03	1513.57	1518.33	1484.97	1475.43	1470.67	1461.13
ACB	32.93	32.93	32.94	YES	33.17	33.38	33.62	33.83	32.72	32.48	32.27	32.03
BID	45.22	44.47	45.96	NO	48.18	49.67	52.63	54.12	43.73	40.77	39.28	36.32
BVH	52.23	52.2	52.27	YES	52.77	53.23	53.77	54.23	51.77	51.23	50.78	50.23
CTG	34.55	34.28	34.82	NO	36	36.9	38.35	39.25	33.65	32.2	31.3	29.85
FPT	89.37	89.65	89.08	NO	90.43	92.07	93.13	94.77	87.73	86.67	85.03	83.97
GAS	107.57	107.05	108.08	NO	109.63	110.67	112.73	113.77	106.53	104.47	103.43	101.37
GVR	32.4	32.35	32.45	NO	33	33.5	34.1	34.6	31.9	31.3	30.8	30.2
HDB	28.92	28.92	28.91	YES	29.43	29.97	30.48	31.02	28.38	27.87	27.33	26.82
HPG	43.83	43.75	43.92	NO	44.37	44.73	45.27	45.63	43.47	42.93	42.57	42.03
KDH	51.8	51.85	51.75	YES	52.4	53.1	53.7	54.4	51.1	50.5	49.8	49.2
MBB	29.98	29.88	30.09	NO	30.72	31.23	31.97	32.48	29.47	28.73	28.22	27.48
MSN	149.4	149.5	149.3	YES	150.8	152.4	153.8	155.4	147.8	146.4	144.8	143.4
MWG	133.37	133.05	133.68	NO	134.63	135.27	136.53	137.17	132.73	131.47	130.83	129.57
NVL	79.57	79.25	79.88	NO	80.83	81.47	82.73	83.37	78.93	77.67	77.03	75.77
PDR	90.2	90.3	90.1	NO	91.8	93.6	95.2	97	88.4	86.8	85	83.4
PLX	54.03	54	54.07	YES	54.57	55.03	55.57	56.03	53.57	53.03	52.57	52.03
PNU	93.97	93.75	94.18	NO	94.93	95.47	96.43	96.97	93.43	92.47	91.93	90.97
POW	16.63	16.45	16.82	NO	17.47	17.93	18.77	19.23	16.17	15.33	14.87	14.03
SAB	150	150	150	YES	153.6	157.2	160.8	164.4	146.4	142.8	139.2	135.6
SSI	45.45	45.33	45.58	NO	46.45	47.2	48.2	48.95	44.7	43.7	42.95	41.95
STB	33.17	32.85	33.48	NO	34.53	35.27	36.63	37.37	32.43	31.07	30.33	28.97
TCB	48.95	49	48.9	NO	49.3	49.75	50.1	50.55	48.5	48.15	47.7	47.35
TPB	39.73	39.8	39.67	NO	40.22	40.83	41.32	41.93	39.12	38.63	38.02	37.53
VCB	85.9	85.3	86.5	NO	88.7	90.3	93.1	94.7	84.3	81.5	79.9	77.1
VHM	78.53	78.5	78.57	YES	79.67	80.73	81.87	82.93	77.47	76.33	75.27	74.13
VIC	95.3	95.45	95.15	NO	96	97	97.7	98.7	94.3	93.6	92.6	91.9
VJC	124.5	124.95	124.05	NO	125.4	127.2	128.1	129.9	122.7	121.8	120	119.1
VNM	83.07	83.1	83.03	YES	83.23	83.47	83.63	83.87	82.83	82.67	82.43	82.27
VPB	33.7	33.58	33.83	NO	34.2	34.45	34.95	35.2	33.45	32.95	32.7	32.2
VRE	33.53	33.5	33.57	YES	34.37	35.13	35.97	36.73	32.77	31.93	31.17	30.33

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
CII	39,729,000	6,137,860	647	-6.93
LDG	33,408,400	14,523,130	230	6.78
AMD	26,906,500	7,223,000	373	-3.54
HAI	20,892,700	5,739,140	364	-1.67
FCN	15,275,000	5,831,860	261.92	6.84
DIG	13,033,500	6,382,960	204	6.93
QCG	7,856,200	1,772,620	443	-6.95
NBB	6,564,000	2,950,110	222.5	2.96
DRH	6,239,500	2,396,160	260	6.85
VKC	3,573,700	254,160	1,406	9.88
PAS	3,287,000	1,473,580	223.06	3.3
IDJ	1,942,500	869,020	224	8.41
VPJ	1,694,100	632,310	268	0.39
DGW	1,398,700	335,610	417	-6.99
TGG	1,313,600	628,800	209	6.64
CLX	990,900	408,720	242.44	2.72
PTB	459,700	163,940	280	5.52
IBC	266,000	116,570	228	0.99
TDP	244,600	37,810	647	6.26
BTV	153,300	30	511,000	-14.89
HNE	148,300	19,410	764.04	-5.84
SMT	146,800	45,690	321	10
BIC	129,200	48,060	269	-2.86
VSH	77,200	26,370	293	0
TRC	68,600	18,000	381	2.4
VE3	42,600	15,430	276.09	8.7
PIA	41,900	1,650	2,539	-3.07
DCR	40,400	18,350	220	12.2
BDG	32,100	1,440	2,229	-0.23
SED	31,800	4,900	649	8.07
STC	31,800	1,260	2,524	9.6
STK	29,400	13,640	216	0.93
ST8	27,900	7,580	368	6.91
SGN	26,700	4,410	605	-0.15
TS5	23,200	8,010	290	-2.67
BSQ	16,800	7,830	215	0
QTC	15,700	630	2,492	9.68
LIX	15,000	6,690	224	1.97
CCR	11,300	4,810	235	-4.9
USD	11,100	390	2,846	0

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì căn theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

- Lưu ý: CII, LDG, AMD, DIG, FCN được giải cứu ngày hôm nay

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
10-Jan	DXG	Mua thêm	≤ 39	10% -20%	KLGD tăng/ Giá thoát khỏi kênh đi ngang sau một chuỗi tăng nóng/CP có khả năng tăng nóng

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi không mở mua cổ phiếu nào tuy nhiên với một số cổ phiếu chúng tôi nhận thấy có thể tạo sóng tăng giá mà nhà đầu tư nên xem xét cân nhắc đưa vào danh mục trung hạn là: HBC có thể tạo sóng tăng giá mạnh hơn trong giai đoạn tới.
- Ngành ngân hàng đang ở nhịp sóng tăng giá đối kháng ngắn hạn. Ngày mai nếu ngân hàng vượt được chu kỳ T+ có thể mở ra một triển vọng tăng giá mạnh hơn (Vượt đỉnh cũ gần nhất) hoặc ngược lại sẽ tiếp tục chu kỳ đi ngang.
- Ngành thép lại tạo thêm một nhịp tiêu cực ngắn hạn và triển vọng trung hạn vẫn chưa thực rõ ràng.
- Xu hướng sau giai đoạn này sẽ là việc quay trở lại các cổ phiếu được định giá tốt về mặt cơ bản: dệt may, bán lẻ, khu công nghiệp, thủy sản
- Vùng giá 1,400 – 1,430 điểm là vùng nên được quan sát và có thể là vùng hỗ trợ đủ mạnh lúc này. Tất nhiên có thể quá trình tạo đáy tính theo đơn vị tuần. Tuy nhiên, trong vùng hỗ trợ này có thể nhiều nhóm ngành tốt sẽ xuất phát tăng giá tốt trước.
- Nhóm chứng khoán và bất động sản vẫn còn nhiều rủi ro dù có thể sẽ có vài phiên phục hồi trong những phiên tới.
- Xác suất có nhịp điều chỉnh sau khi chạm mốc 1,500 điểm là khá cao do vậy, nhà đầu tư hạn chế mua đuổi trong 2 phiên giao dịch tới mà nên quan sát để hành động.
- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị phần lớn đều đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
 - ✓ Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
 - ✓ Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
 - ✓ Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Chính sách tiền tệ nới lỏng của Trung Quốc

Trung Quốc cắt giảm lãi suất chuẩn -10 điểm cơ bản xuống 3.70% tức là LPR 1 năm [Lãi suất cho vay ưu đãi]. n.b. PBOC cũng cắt giảm lãi suất cơ bản khoản vay 5 năm -5 điểm phần trăm xuống 4.6%. Điều này củng cố xu hướng nới lỏng: sau khi cắt giảm -5bp vào tháng 12 năm ngoái.



Kết quả kinh doanh Q4/2021 của các doanh nghiệp niêm yết trên sàn chứng khoán Việt Nam

160 DN công bố KQKD Q4-2021: Lợi nhuận sau thuế giảm nhẹ (-0,8% YoY), trong đó lợi nhuận của 6/27 Ngân hàng ước giảm 33% và 150/1634 DN Phi tài chính tăng 24,9%.



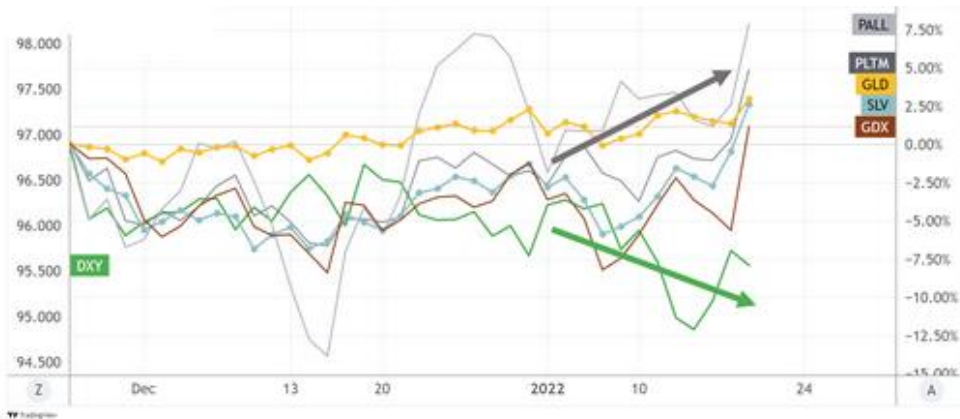
Biểu đồ 1: 160 DN và Ngân hàng công bố KQKD Q4, LN khối Phi tài chính +24,9% YoY



TTCK MỸ: Trái phiếu giảm

Giá vàng tăng khi đồng đô la và cổ phiếu giảm giá

Giá vàng tăng mạnh nhất trong vòng 3 tháng qua, trong khi chứng khoán giảm 1% và đồng USD cũng giảm nhẹ. Động thái này đi kèm với sự gia tăng thậm chí lớn hơn của giá các kim loại quý khác như bạc, bạch kim và paladi. Diễn biến này gợi ý sự tăng tốc của một xu hướng bắt đầu vào thời điểm chuyển giao của năm. Kể từ đó, giá trị của Chỉ số Đô la Mỹ (DXY) có xu hướng thấp hơn, trong khi giá kim loại quý có xu hướng cao hơn. Biểu đồ bên dưới minh họa điều này bằng cách so sánh DXY với các xu hướng giá gần đây của State Street's Gold Trust Index ETF (GLD), iShares Silver Trust ETF (SLV), GraniteShares Platinum Trust ETF (PLTM) và Aberdeen's Palladium ETF (PALL). Những động thái này đại diện cho xu hướng lạm phát mới nhất và sự gia tăng giá kim loại làm tăng thêm sức nặng cho lập luận của một số nhà phân tích rằng xu hướng lạm phát sẽ tiếp tục.



Cổ phiếu đào vàng tăng vọt

Giá vàng tăng vọt đã có một hiệu ứng gợn sóng kéo dài đến việc tăng giá cổ phiếu của các công ty khai thác vàng. Các cổ phiếu khai thác vàng Newmont Mining (NEM), Barrick Gold (GOLD), Franco-Nevada (FNV) và Wheaton Precious Metals (WPM) tạo thành bốn cổ phiếu nắm giữ lớn nhất trong VanEck's Gold Miners ETF (GDX). Biểu đồ bên dưới hiển thị cách mỗi cổ phiếu trong số bốn cổ phiếu này tăng cao hơn từ 6% đến 8% trong phiên giao dịch hôm nay. Các công ty khai thác riêng lẻ thường trải qua nhiều thay đổi bất ổn đối với giá cổ phiếu của họ hơn là giá vàng của chính nó. Các nhà đầu tư thường cố gắng lựa chọn các công ty khai thác riêng lẻ khi giá vàng đang tăng lên như một cách để khuếch đại lợi nhuận. Điều này thể hiện một trong những cách đầu tư vào kim loại quý rủi ro hơn.



Kết luận: Cổ phiếu và đồng đô la Mỹ giảm giá trong khi giá kim loại quý tăng chóng mặt hôm nay. Động thái này cho thấy ảnh hưởng của lạm phát vẫn còn dai dẳng. Các chỉ số đã giảm tiến gần tới ngưỡng hỗ trợ mới. Khả năng tới nay các chỉ số sẽ có phiên tăng điểm.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: 0243 – 5739779

Fax: 0243 – 5739769